

# KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

## QUYỂN 40

### Phẩm 27: THẬP ĐỊNH (Phần 1)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở trong đạo tràng Bồ-đề tại nước Ma-kiệt-đề vừa thành bậc Chánh giác, nơi điện Phổ quang minh nhập Tam-muội tên Sát-na tế chư Phật, dùng sức thần thông của trí Nhất thiết tự hiện thân Như Lai thanh tịnh vô ngại không chôn nường tựa, không chỗ nhiễm đấm, trụ chỉ rất tịch tĩnh, đủ oai đức lớn, không có nhiễm vướng, có thể làm cho người thấy đều được khai ngộ, tùy nghi xuất hiện chẳng lỗi thời, hằng trụ một tướng, chính là vô tướng, cùng với số Đại Bồ-tát nhiều như số vi trần nơi mười cõi Phật dự hội. Chư Bồ-tát này đều là bậc nhập Quán đỉnh, đầy đủ hạnh Bồ-tát, đồng như pháp giới vô lượng, vô biên, đã được Tam-muội Phổ kiến, đại Bi an ổn tất cả chúng sinh, thần thông tự tại đồng với Như Lai, vào sâu trí tuệ, diễn nghĩa chân thật, đủ trí Nhất thiết hàng phục chúng ma, tuy vào nơi thế gian mà tâm luôn tịch tĩnh, an trụ nơi giải thoát vô trụ của Bồ-tát. Danh hiệu của các vị là Bồ-tát Kim Cang Tuệ, Bồ-tát Vô Đẳng Tuệ, Bồ-tát Nghĩa Ngữ Tuệ, Bồ-tát Tối Thắng Tuệ, Bồ-tát Thường Xả Tuệ, Bồ-tát Na-già Tuệ, Bồ-tát Thành Tựu Tuệ, Bồ-tát Điều Thuận Tuệ, Bồ-tát Đại Lực Tuệ, Bồ-tát Nan Tư Tuệ, Bồ-tát Vô Ngại Tuệ, Bồ-tát Tăng Thượng Tuệ, Bồ-tát Phổ Cúng Tuệ, Bồ-tát Như Lý Tuệ, Bồ-tát Thiện Xảo Tuệ, Bồ-tát Pháp Tự Tại Tuệ, Bồ-tát Pháp Tuệ, Bồ-tát Tịch Tĩnh Tuệ, Bồ-tát Hư Không Tuệ, Bồ-tát Nhất Tướng Tuệ, Bồ-tát Thiện Tuệ, Bồ-tát Như Huyền Tuệ, Bồ-tát Quảng Đại Tuệ, Bồ-tát Uy Lực Tuệ, Bồ-tát Thế Gian Tuệ, Bồ-tát Phật Địa Tuệ, Bồ-tát Chân Thật Tuệ, Bồ-tát Tôn Thắng Tuệ, Bồ-tát Trí Quang Tuệ, Bồ-tát Vô Biên Tuệ, Bồ-tát Niệm Trang Nghiêm, Bồ-tát Đạt Không Tế, Bồ-tát Tánh Trang Nghiêm, Bồ-tát Thâm Diệu Cảnh, Bồ-tát Thiện Giải Xứ Phi Xứ, Bồ-tát Đại Quang Minh, Bồ-tát Thường Quang Minh, Bồ-tát Liễu Phật Chứng, Bồ-tát Tâm Vương, Bồ-tát Nhất Hạnh, Bồ-tát Thường Hiện Thần Thông, Bồ-tát Trí Tuệ Nha, Bồ-tát Công Đức Xứ, Bồ-tát Pháp Đẳng, Bồ-tát Chiếu Thế, Bồ-tát Trì Thế, Bồ-tát Tối An Ổn, Bồ-tát Tối Thượng, Bồ-tát Vô Thượng, Bồ-tát Vô Tỷ, Bồ-tát Siêu Luân, Bồ-tát Vô Ngại Hạnh, Bồ-tát Quang Minh Diệm, Bồ-tát Nguyệt Quang, Bồ-tát Nhất Trần, Bồ-tát Kiên Cố Hạnh, Bồ-tát Chú Mưa pháp, Bồ-tát Tối Thắng Tràng, Bồ-tát Phổ Trang Nghiêm, Bồ-tát Trí Nhân, Bồ-tát Pháp Nhân, Bồ-tát Tuệ Vân, Bồ-tát Tổng Trì Vương, Bồ-tát Vô Trụ Nguyện, Bồ-tát Trí Tạng, Bồ-tát Tâm Vương, Bồ-tát Nội Giác Tuệ, Bồ-tát Trụ Phật Trí, Bồ-tát Đà-la-ni Dũng Kiện Lực, Bồ-tát Trì Địa Lực, Bồ-tát Diệu Nguyệt, Bồ-tát Tu-di Đảnh, Bồ-tát Bảo Đảnh, Bồ-tát Phổ Quang Chiếu, Bồ-tát Oai Đức Vương, Bồ-tát Trí Tuệ Luân, Bồ-tát Đại Oai Đức, Bồ-tát Đại Long Tướng, Bồ-tát Chất Trục Hạnh, Bồ-tát Bất Thoái Chuyển, Bồ-tát Trì Pháp Tràng, Bồ-tát Vô Vong Thất, Bồ-tát Nhiếp Chư Thủ, Bồ-tát Bất Tư Nghì Quyết Định Tuệ, Bồ-tát Du Hý Vô Biên Trí, Bồ-tát Vô Tận Diệu Pháp Tạng, Bồ-tát Trí Nhật, Bồ-tát Pháp Nhật, Bồ-tát Trí Tạng, Bồ-tát Trí Trạch, Bồ-tát Phổ Kiến, Bồ-tát Bất Không Kiến, Bồ-tát Kim Cang Dũng, Bồ-tát Kim Cang Trí, Bồ-tát Kim Cang Diệm, Bồ-tát Kim Cang Tuệ, Bồ-tát Phổ Nhân, Bồ-tát

Phật Nhật, Bồ-tát Trì Phật Kim Cang Bí Mật Nghĩa, Bồ-tát Phổ Nhân Cảnh Giới Trí Trang Nghiêm. Chư Bồ-tát như thế nhiều như số vi trần nơi mười cõi Phật thuở xưa đều cùng với Đức Như Lai Tỳ-lô-giá-na đồng tu những hạnh thiện căn của Bồ-tát.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Nhân nương theo thần lực của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, trích y vai bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con có chỗ muốn hỏi Đấng Như Lai Đẳng Chánh Giác, xin Thế Tôn thương xót cho phép.

Phật nói:

–Phổ Nhân! Cho phép ông hỏi. Như Lai sẽ giải nói cho ông được hoan hỷ.

Bồ-tát Phổ Nhân thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Phổ Hiền và chúng Bồ-tát an trụ hạnh nguyện Phổ hiền, thành tựu bao nhiêu Tam-muội giải thoát mà hoặc nhập, hoặc xuất, hoặc có lúc an trụ các đại Tam-muội của Bồ-tát. Vì khéo nhập xuất nơi các đại Tam-muội rộng lớn chẳng thể nghĩ bàn như thế nên có thể đối với tất cả Tam-muội, hiện bày mọi thần thông biến hóa tự tại không thôi nghỉ?

Phật nói:

–Lành thay! Nay Phổ Nhân! Ông đã vì tạo lợi ích cho chúng Bồ-tát quá khứ, vị lai và hiện tại mà hỏi nghĩa trên đây.

Này Phổ Nhân! Bồ-tát Phổ Hiền hiện đương ở tại đây, đã có thể thành tựu thần thông tự tại chẳng thể nghĩ bàn, vượt lên trên tất cả Bồ-tát, khó gặp gỡ được. Từ nơi vô lượng hạnh Bồ-tát, Phổ Hiền phát sinh đại nguyện của Bồ-tát, đều đã thanh tịnh, công hạnh đã làm đều không thoái chuyển. Vô lượng môn Ba-la-mật, môn Đà-la-ni vô ngại, môn biện tài vô tận, Phổ Hiền đều đã thanh tịnh vô ngại cả. Do diệu lực của bản nguyện, Phổ Hiền vận tâm đại Bi tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh suốt đời vị lai không hề nhàm chán, mệt mỏi.

Ông nên hỏi Phổ Hiền, Bồ-tát ấy sẽ vì ông mà giảng nói về Tam-muội tự tại giải thoát đó.

Bấy giờ, chúng Bồ-tát trong pháp hội nghe danh hiệu Đại Bồ-tát Phổ Hiền, tức thời chứng được vô lượng Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn, tâm được vô ngại, yên tịnh chẳng động, trí tuệ rộng lớn, khó dò lường được, cảnh giới rất sâu ít ai sánh kịp, hiện tiền đều thấy vô lượng chư Phật, được sức của Như Lai, đồng tánh Như Lai, chiếu sáng suốt quá khứ, hiện tại, vị lai, đạt được phước đức chẳng thể cùng tận, tất cả thần thông đều đã đầy đủ.

Chư Bồ-tát này đối với Bồ-tát Phổ Hiền sinh tâm tôn trọng khát ngưỡng muốn thấy, nhưng nhìn khắp mọi nơi mà vẫn không thấy, cũng chẳng thấy tòa ngồi của Bồ-tát Phổ Hiền. Đó là do oai lực của Như Lai và cũng là thần thông tự tại của Bồ-tát Phổ Hiền khiến như vậy.

Bồ-tát Phổ Nhân thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Phổ Hiền hiện nay ở đâu?

Phật nói:

–Này Phổ Nhân! Bồ-tát Phổ Hiền hiện đang ngồi gần bên ta trong đạo tràng này, từ lúc đầu, không hề dời chỗ.

Khi ấy, Bồ-tát Phổ Nhân và chư Bồ-tát lại ngó tìm khắp cả pháp hội rồi thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nay chúng con vẫn chưa thấy được thân và tòa ngồi của Bồ-tát Phổ Hiền.

Phật nói:

–Đúng thế! Này thiện nam! Vì sao các ông chẳng thấy được? Này Phổ Nhân! Vì trụ xứ của Bồ-tát Phổ Hiền rất sâu xa chẳng thể nói. Bồ-tát Phổ Hiền được vô biên môn trí tuệ, nhập định Sư tử phấn tấn, được lực dụng tự tại vô thượng, vào nơi thanh tịnh vô ngại, sinh mười Trí lực của Như Lai, lấy tạng pháp giới làm thân, tất cả Như Lai đồng hộ niệm, trong khoảng một niệm có thể chứng nhập trí không sai biệt của chư Phật ba đời. Vì thế nên các ông không thấy được.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Nhân nghe Phật nói về công đức thanh tịnh của Bồ-tát Phổ Hiền liền được mười ngàn vô số Tam-muội. Dùng sức của Tam-muội lại quán sát khắp, ao ước muốn thấy Bồ-tát Phổ Hiền, nhưng cũng vẫn chẳng thấy. Tất cả chư Bồ-tát khác cũng chẳng thấy.

Khi ấy, Bồ-tát Phổ Nhân ra khỏi Tam-muội, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con đã nhập mười ngàn vô số Tam-muội cầu thấy Bồ-tát Phổ Hiền, nhưng vẫn chẳng được thấy. Chẳng thấy thân và nghiệp thân, ngữ và nghiệp ngữ, ý và nghiệp ý cùng tòa ngồi chỗ ở của Bồ-tát Phổ Hiền.

Phật nói:

–Đúng thế, đúng thế! Này Phổ Nhân! Phải biết đều do Bồ-tát Phổ Hiền an trụ trong sức giải thoát chẳng thể nghĩ bàn.

Này Phổ Nhân! Như ý ông thì sao? Có người nào nói được trụ xứ của các tướng huyễn ở trong văn tự huyễn thuật chẳng?

–Bạch Thế Tôn, không thể nói được.

–Này Phổ Nhân! Tướng huyễn trong huyễn thuật còn không thể nói, huống là cảnh giới thân bí mật, cảnh giới ngữ bí mật và cảnh giới ý bí mật của Bồ-tát Phổ Hiền mà có thể nhập, có thể thấy được sao? Vì cảnh giới của Bồ-tát Phổ Hiền sâu xa chẳng thể nghĩ bàn, không có hạn lượng, đã vượt ngoài hạn lượng.

Tóm lại, Bồ-tát Phổ Hiền dùng tuệ kim cương vào khắp cõi pháp ở tất cả thế giới: Không chỗ đi, không chỗ trụ. Biết thân của tất cả chúng sinh đều tức là phi thân, không đi không đến, được không đoạn diệt, không sai biệt, thần thông tự tại. Không nương tựa, không tạo tác, không động chuyển, đạt đến nơi ngần mé rốt ráo của cõi pháp.

Này Phổ Nhân! Nếu ai được thấy Bồ-tát Phổ Hiền, hoặc được hầu hạ, hoặc được nghe danh, hoặc có tư duy, hoặc có tưởng nhớ, hoặc sinh tin hiểu, hoặc siêng quán sát, hoặc mới hướng đến, hoặc đương tìm cầu, hoặc phát thệ nguyện tiếp nối không dứt thì đều được lợi ích không lường lường.

Bấy giờ, Phổ Nhân và chúng Bồ-tát đối với Bồ-tát Phổ Hiền sinh tâm khát ngưỡng trông mong được thấy, nên đồng xưng lên: “Nam-mô Nhất Thiết Chư Phật! Nam-mô Bồ-tát Phổ Hiền!”.

Xưng ba lần như thế xong, chúng Bồ-tát và Bồ-tát Phổ Nhân đồng cúi đầu đảnh lễ.

Phật bảo Bồ-tát Phổ Nhân và đại chúng:

–Chư Phật tử! Các vị lại phải kính lễ Bồ-tát Phổ Hiền, ân cần cầu thỉnh. Rồi phải chuyên tâm quán sát mười phương, tưởng thân tướng của Bồ-tát Phổ Hiền hiện ở trước mình. Suy gẫm như vậy khắp cả cõi pháp, thâm tâm tin hiểu, nhằm lìa tất cả, thể cùng một hạnh nguyện với Phổ Hiền vào pháp chân thật bất nhị, thân mình hiện khắp tất cả thế gian, biết rõ các căn tánh sai biệt của chúng sinh, ở khắp mọi nơi, tập hợp đạo Phổ

Hiền.

Nếu các ông có thể phát đại nguyện như vậy thì sẽ được thấy Bồ-tát Phổ Hiền.

Nghe Phật dạy xong, Bồ-tát Phổ Nhân và đại chúng đồng thời đánh lễ cầu thỉnh được thấy Bồ-tát Phổ Hiền.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền liền dùng diệu lực của thần thông giải thoát theo chỗ đáng hiện mà hiện sắc thân, làm cho tất cả chúng Bồ-tát đều thấy Bồ-tát Phổ Hiền ngồi trên tòa hoa sen gần Đức Như Lai ngay trong chúng Bồ-tát này. Cũng thấy nơi tất cả thế giới khác, chỗ tất cả chư Phật, Bồ-tát Phổ Hiền tuần tự nối tiếp mà đến. Cũng thấy nơi tất cả chư Phật kia diễn nói về tất cả hạnh Bồ-tát, khai thị đạo trí Nhất thiết trí, làm rõ tất cả thần thông của Bồ-tát, phân biệt tất cả oai đức của Bồ-tát, thị hiện tất cả chư Phật ba đời.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Nhân và chúng Bồ-tát thấy thần biến này, tâm hết sức vui mừng, đều đánh lễ Bồ-tát Phổ Hiền tôn trọng xem như tất cả mười phương chư Phật.

Do sức oai thần của Phật và do sức tin hiểu của chúng Bồ-tát cùng với sức nơi bản nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền, tự nhiên kết tụ mười ngàn thứ mây báu. Đó là các loại mây hoa, mây tràng hoa, mây hương, mây hương bột, mây lọng, mây y phục, mây đồ trang nghiêm, mây châu báu, mây hương đốt, mây lụa màu.

Ở vô số thế giới chấn động đủ sáu cách, trỗi các thứ nhạc trời, tiếng vang xa đến vô biên thế giới, phóng ra ánh sáng lớn, chiếu khắp vô số thế giới làm cho ba cõi ác đều được thoát khổ, làm nghiêm tịnh vô số thế giới, làm cho vô số Bồ-tát nhập hạnh Phổ hiền, vô số Bồ-tát viên mãn hạnh nguyện Phổ hiền, thành bậc Chánh giác vô thượng.

Bồ-tát Phổ Nhân thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Phổ Hiền là bậc trụ nơi oai đức lớn, trụ nơi không gì bằng, trụ nơi không lỗi lầm, trụ nơi không thoái, trụ nơi bình đẳng, trụ nơi bất hoại, trụ nơi tất cả pháp sai biệt, trụ nơi tất cả pháp không sai biệt, trụ chỗ những tâm thiện xảo của tất cả chúng an trụ, trụ nơi Tam-muội giải thoát tự tại của tất cả pháp.

Phật nói:

–Đúng thế! Đúng thế! Như lời ông đã nói. Bồ-tát Phổ Hiền có vô số công đức thanh tịnh. Đó là công đức trang nghiêm không gì bằng, công đức báu vô lượng, công đức biến chẳng thể nghĩ bàn, công đức tướng vô lượng, công đức mây vô biên, công đức không thể xưng tán, không có giới hạn, công đức pháp vô tận, công đức chẳng thể kể xiết, công đức của tất cả Phật, công đức xứng dương tán thán chẳng thể tận.

Phật bảo Bồ-tát Phổ Hiền:

–Phổ Hiền! Ông nên vì Bồ-tát Phổ Nhân và chúng Bồ-tát trong đại hội giảng mà nói về mười đại Tam-muội, cho họ có thể khéo nhập và thành tựu viên mãn hạnh nguyện của Phổ Hiền.

Vì chư Đại Bồ-tát giảng nói mười Tam-muội này, khiến cho các Bồ-tát quá khứ đã được xuất ly, các Bồ-tát hiện tại hiện được xuất ly, các Bồ-tát vị lai sẽ được xuất ly. Những gì là mười?

1. Đại Tam-muội Phổ quang.
2. Đại Tam-muội Diệu quang.
3. Đại Tam-muội Tuần tự đến khắp cõi nước của chư Phật.
4. Đại Tam-muội Tâm hành sâu xa thanh tịnh.
5. Đại Tam-muội Biết tạng trang nghiêm quá khứ.
6. Đại Tam-muội Trí quang minh.

7. Đại Tam-muội Hiểu rõ tất cả sự trang nghiêm của cõi Phật
8. Đại Tam-muội Thân chúng sinh sai biệt.
9. Đại Tam-muội Pháp giới tự tại.
10. Đại Tam-muội Vô ngại luân.

Mười đại Tam-muội này, chính là chư Đại Bồ-tát có thể khéo hội nhập. Tất cả chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đã nói, sẽ nói và đương nói. Nếu chư Bồ-tát mến thích, tôn trọng, tu tập mười đại Tam-muội này không trễ nải, thời được thành tựu. Những bậc này gọi là Phật, là Như Lai, cũng gọi là Đấng được Mười Trí Lực, là Đấng Đạo Sư, Đấng Đại Đạo Sư, là Nhất Thiết Trí, là Nhất Thiết Kiến, là Trụ Vô Ngại, là Thấu Đạt Các Cảnh, là Nhất Thiết Pháp Tự Tại.

Bậc Bồ-tát này vào khắp tất cả thế giới mà không chấp trước thế giới, vào khắp tất cả cõi chúng sinh mà không chấp trước chúng sinh, vào khắp tất cả thân mà đối với thân được vô ngại, vào khắp tất cả cõi pháp, mà biết cõi pháp là vô biên, gần gũi tất cả chư Phật ba đời, thấy rõ tất cả pháp của chư Phật, khéo nói tất cả văn tự, thấu rõ tất cả giả danh, thành tựu đạo thanh tịnh của tất cả Bồ-tát, an trụ tất cả hạnh sai biệt của Bồ-tát, trong một niệm đạt được tất cả trí khắp ba đời, biết khắp tất cả pháp ba đời, nói khắp tất cả giáo pháp của chư Phật, chuyển khắp tất cả pháp luân bất thoái, ở các đời quá khứ, vị lai, hiện tại, chứng khắp tất cả đạo Bồ-đề, nơi trong mỗi mỗi đạo Bồ-đề này khắp rõ chỗ thuyết pháp của tất cả Phật.

Trên đây là môn pháp tướng của chư Bồ-tát, là môn trí giác của chư Bồ-tát, là môn Nhất thiết chủng trí không gì hơn, là môn các hạnh nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền, là môn thệ nguyện dũng mãnh nơi thần thông, là môn biện tài của hết thảy Tổng trì, là môn sai biệt của các pháp nơi ba đời, là môn thị hiện của tất cả chư Phật, là môn dùng trí Nhất thiết an lập tất cả chúng sinh, là môn dùng thần lực Phật làm nghiêm tịnh tất cả thế giới.

Nếu Bồ-tát nhập đại Tam-muội này, được lực pháp giới vô cùng tận, được hạnh hư không vô ngại, được ngôi Pháp vương vô lượng tự tại như ngôi quán đỉnh thọ chức của thế gian, được trí vô biên thông đạt tất cả, được diệu lực rộng lớn viên mãn mười thứ, thành tựu tâm không tranh cãi vào cảnh giới tịch diệt, đại Bi vô úy giống như sư tử, là trượng phu trí tuệ thấp đèn sáng chánh pháp, khen không thể hết tất cả công đức, hàng Thanh văn, Duyên giác chẳng nghĩ bàn đến được.

Bồ-tát này được trí pháp giới, trụ nơi cảnh không động mà có thể tùy tục khai diễn các pháp, an trụ nơi vô tướng mà khéo vào pháp tướng, được tạng tự tánh thanh tịnh sinh nơi nhà Như Lai thanh tịnh, khéo mở các pháp môn sai biệt mà dùng trí tuệ biết rõ không sở hữu, khéo biết thời cơ, thường hành pháp thí khai ngộ tất cả, gọi là bậc Trí giả, giáo hóa khắp chúng sinh đều làm cho thanh tịnh, dùng trí phương tiện thị hiện thành Phật đạo mà thường tu hành hạnh Bồ-tát không cùng tận, nhập cảnh giới của trí phương tiện thị hiện các môn thần thông rộng lớn.

Vì thế nên này Phổ Hiền! Nay ông phải nên phân biệt giảng nói rộng về mười đại Tam-muội của tất cả Bồ-tát, vì chúng hội này đều mong được nghe.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền vâng theo diệu chỉ của Như Lai, quán sát Bồ-tát Phổ Nhân và chúng Bồ-tát rồi nói:

–Chư Phật tử! Thế nào là Tam-muội Phổ quang minh của Đại Bồ-tát?

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này có mười pháp môn vô tận. Những gì là mười? Đó là trí chư Phật xuất hiện vô tận, trí chúng sinh biến hóa vô tận, trí thế giới như ảnh vô tận,

trí thâm nhập cõi pháp vô tận, trí khéo thấu tóm Bồ-tát vô tận, trí Bồ-tát bất thoái vô tận, trí khéo quán sát nghĩa của tất cả pháp vô tận, trí khéo giữ gìn tâm lực vô tận, trí trụ nơi tâm Bồ-đề rộng lớn vô tận, trí trụ nơi nguyện lực của trí Nhất thiết nơi tất cả Phật pháp vô tận.

Chư Phật tử! Đó là mười thứ pháp vô tận của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phát mười loại tâm vô biên. Những gì là mười? Đó là phát tâm vô biên độ thoát tất cả chúng sinh, phát tâm vô biên thừa sự tất cả chư Phật, phát tâm vô biên cúng dường tất cả chư Phật, phát tâm vô biên thấy khắp tất cả chư Phật, phát tâm vô biên thọ trì tất cả Phật pháp chẳng quên mất, phát tâm vô biên thị hiện vô lượng thân biến của tất cả chư Phật, phát tâm vô biên vì được Phật lực nên chẳng bỏ tất cả hạnh Bồ-đề, phát tâm vô biên nhập khắp cảnh giới vi tế của trí Nhất thiết, diễn nói tất cả Phật pháp, phát tâm vô biên nhập khắp cảnh giới rộng lớn chẳng thể nghĩ bàn của Phật, phát tâm vô biên ham thích biện tài của Phật, lãnh thọ các Phật pháp, phát tâm vô biên thị hiện những thân tự tại, vào trong chúng hội đạo tràng của tất cả Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này có mười môn trí nhập Tam-muội sai biệt. Những gì là mười? Đó là phương Đông nhập định, phương Tây khởi; phương Tây nhập định, phương Đông khởi; phương Nam nhập định, phương Bắc khởi; phương Bắc nhập định, phương Nam khởi; phương Đông bắc nhập định, phương Tây nam khởi; phương Tây nam nhập định, phương Đông bắc khởi; phương Tây bắc nhập định, phương Đông nam khởi; phương Đông nam nhập định, phương Tây bắc khởi; phương Hạ nhập định, phương Thượng khởi; phương Thượng nhập định, phương Hạ khởi.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này có mười môn trí thiện xảo nhập đại Tam-muội. Những gì là mười?

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lấy tam thiên đại thiên thế giới làm một hoa sen, rồi hiện thân ngồi kiết già khắp trên hoa sen này. Trong thân lại hiện tam thiên đại thiên thế giới, nơi đó, có trăm ức bốn cõi thiên hạ, mỗi mỗi bốn cõi thiên hạ hiện trăm ức thân, mỗi mỗi thân nhập trăm ức trăm ức tam thiên đại thiên thế giới. Nơi thế giới này, mỗi mỗi bốn cõi thiên hạ, hiện ra trăm ức trăm ức Bồ-tát tu hành. Mỗi mỗi Bồ-tát tu hành phát sinh trăm ức trăm ức sự hiểu biết quyết định. Mỗi mỗi sự hiểu biết quyết định làm cho trăm ức trăm ức căn tánh viên mãn. Mỗi mỗi căn tánh thành tựu trăm ức trăm ức pháp hạnh bất thoái của Bồ-tát, nhưng những thân đã thị hiện ấy chẳng phải một, chẳng phải nhiều, nhập định và xuất định không bị lộn loạn.

Chư Phật tử! Như vua A-tu-la La-hầu, bản thân cao bảy trăm do-tuần, hóa hình cao mười sáu vạn tám ngàn do-tuần, đứng giữa biển lớn lộ ra nửa thân, cao ngang đỉnh núi Tu-di. Dù hóa thân cao mười sáu vạn tám ngàn do-tuần, nhưng bản thân của vua A-tu-la vẫn không hư hoại, các uẩn xứ giới đều như cũ, tâm không lộn loạn, đối với thân biến hóa không nghĩ là thân khác, cũng không nghĩ bản thân là chẳng phải mình. Bản thân luôn thọ hưởng các sự vui, mà thân biến hóa thường hiện các thứ oai lực thần thông tự tại.

Chư Phật tử! Vua A-tu-la có tham, sân, si, có đủ tánh kiêu mạn hãy còn có thể biến hiện thân hình như vậy, huống là Đại Bồ-tát đã hiểu rõ sâu xa tâm pháp như huyễn, thế gian đều như mộng, chư Phật xuất thế đều như bóng hình, tất cả thế giới như biến hóa, ngôn ngữ âm thanh đều như tiếng vang, đã thấy pháp chân thật, dùng pháp như thật làm thân mình, biết tất cả pháp bản tánh là thanh tịnh, biết rõ thân tâm không có thật thể, thân mình ở khắp vô lượng cảnh giới, dùng ánh sáng trí tuệ rộng lớn của



Phật để tịnh tu tất cả hạnh Bồ-đề.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ trong Tam-muội này vượt quá thế gian, xa lìa thế gian, không bị mê loạn, không ai làm lu mờ được.

Chư Phật tử! Như Tỳ-kheo quán sát thân mình, trụ nơi quán bất tịnh, thấy kỹ thân mình đều là bất tịnh.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này quán sát thân pháp thấy các thế gian vào khắp trong thân mình, ở đó thấy rõ tất cả thế gian và pháp thế gian nhưng đối với pháp ấy đều không chấp trước.

Đó là trí thiện xảo thứ nhất, nhập đại Tam-muội Phổ quang minh của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là Tam-muội Diệu quang minh của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này có thể nhập vào tam thiên đại thiên thế giới nhiều như số vi trần của tam thiên đại thiên thế giới. Nơi mỗi mỗi thế giới, hiện thân nhiều như số vi trần của tam thiên đại thiên thế giới. Mỗi mỗi thân phóng ra ánh sáng như số vi trần của tam thiên đại thiên thế giới. Mỗi mỗi ánh sáng hiện ra số màu sắc như số vi trần của tam thiên đại thiên thế giới. Mỗi mỗi màu sắc chiếu sáng số thế giới như số vi trần của tam thiên đại thiên thế giới. Trong mỗi mỗi thế giới điều phục số chúng sinh như số vi trần của tam thiên đại thiên thế giới.

Những thế giới này nhiều loại chẳng đồng, Bồ-tát đều biết rõ. Đó là thế giới tạp nhiễm, thế giới thanh tịnh, thế giới tạo nhân, thế giới kiến lập, thế giới đồng trụ, thế giới quang sắc, thế giới lai vãng. Tất cả thế giới như thế, Bồ-tát đều biết, Bồ-tát đều vào. Những thế giới đó cũng đều đến nhập vào thân của Bồ-tát, nhưng những thế giới ấy vẫn không tạp loạn, các pháp cũng chẳng hoại diệt.

Chư Phật tử! Ví như mặt trời mọc lên tỏa ánh sáng quanh núi Tu-di, chiếu đến bảy núi báu. Bảy núi báu và khoảng giữa của bảy núi báu đều có quang ảnh hiển hiện rõ ràng. Bóng mặt trời trên bảy núi báu đều hiển hiện trong bóng nơi khoảng giữa núi. Bóng mặt trời nơi giữa khoảng bảy núi báu cũng đều hiển hiện trong bóng trên núi. Lần lượt như vậy hiện bóng lẫn nhau.

Có người nói bóng mặt trời hiện ra nơi bảy núi báu, có người nói mặt trời hiện ra nơi khoảng giữa bảy núi báu. Có người nói bóng mặt trời nhập vào bảy núi báu, có người nói bóng mặt trời nhập vào khoảng giữa bảy núi ấy. Nhưng bóng mặt trời này chiếu hiện lẫn nhau không có giới hạn, thể tánh chẳng phải có, cũng chẳng phải không, chẳng ở nơi núi cũng chẳng rời núi, chẳng trụ trong nước cũng chẳng rời nước.

Chư Phật tử! Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội Diệu quang rộng lớn này, chẳng hủy hoại tướng an lập của thế gian, chẳng diệt mất tự tánh của các pháp thế gian, chẳng trụ trong thế giới, chẳng trụ ngoài thế giới. Đối với thế giới không chỗ phân biệt, cũng chẳng hủy hoại tướng thế giới. Quán tất cả pháp nhất tướng vô tướng, cũng chẳng hủy hoại tự tánh của các pháp, trụ nơi tánh chân như, chẳng hề rời bỏ.

Chư Phật tử! Ví như nhà huyễn thuật, giỏi biết về huyễn thuật làm các sự huyễn nơi ngã tư đường, trong một ngày hay trong khoảng giây lát, hoặc hiện một ngày, hoặc hiện một đêm, hoặc hiện làm bảy ngày, bảy đêm, nửa tháng, một tháng, một năm, trăm năm. Tùy theo ý muốn, nhà huyễn thuật này hiện ra thành ấp, xóm, làng, suối, ao, sông, biển, mặt trời, mặt trăng, mây, mưa, cung điện, nhà cửa.

Chẳng vì huyễn hiện trải qua cả tháng cả năm mà hủy hoại một ngày hay một giờ căn bản. Cũng chẳng vì thời gian căn bản ngắn ngủi mà hủy hoại năm tháng huyễn hiện. Tướng huyễn hiện rõ, ngày giờ căn bản không mất.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát nhập Tam-muội Diệu quang rộng lớn này hiện ra vô số thế giới vào một thế giới. Vô số thế giới đó, mỗi mỗi thế giới đều có đất, nước, gió, lửa, biển lớn các núi, thành ấp, xóm làng vườn rừng, nhà cửa, cung Thiên, cung Long, cung Dạ-xoa, cung Càn-thát-bà, cung A-tu-la, cung Ca-lâu-la, cung Khẩn-na-la, cung Ma-hầu-la-già, đủ cả mọi sự trang nghiêm. Cũng có ba cõi: Cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, tiểu thiên thế giới, đại thiên thế giới, hành nghiệp, quả báo, chết đây sinh kia, tất cả thời tiết của thế gian: Khoảnh khắc, ngày, đêm, nửa tháng, một tháng, một năm, trăm năm, kiếp thành, kiếp hoại, cõi nước thanh tịnh, cõi nước tạp nhiễm, cõi nước rộng lớn, cõi nước hẹp nhỏ, trong đó chư Phật xuất thế nơi cõi nước thanh tịnh, hội chúng Bồ-tát vây quanh, thần thông tự tại, giáo hóa chúng sinh. Khắp nơi trong các cõi nước đó đều có vô lượng loài người, hình tướng, chủng loại khác nhau, đủ loại chúng sinh, vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn. Do nghiệp lực thanh tịnh ở quá khứ, vị lai, hiện tại nên xuất sinh vô lượng châu báu thượng diệu. Những việc như trên đều thị hiện vào một thế giới.

Đại Bồ-tát ở nơi đây đều thấy rõ khắp cả: Vào khắp, xem khắp, nghĩ khắp, rõ khắp. Dùng trí vô tận đều biết như thật. Chẳng vì những thế giới kia nhiều mà hoại một thế giới này. Chẳng vì một thế giới này mà hoại nhiều thế giới kia. Vì sao? Vì Bồ-tát biết tất cả pháp đều là vô ngã. Đây gọi là nhập không thọ pháp mạng pháp không tạo tác. Vì Bồ-tát nơi tất cả thế gian siêng tu hành pháp không tránh nên gọi là bậc an trụ pháp vô ngã. Vì Bồ-tát thấy như thiệt tất cả thân đều từ duyên khởi nên gọi là bậc an trụ nơi pháp không chúng sinh. Vì Bồ-tát biết tất cả pháp sinh diệt đều từ nhân sinh ra nên gọi là bậc an trụ nơi pháp không Bồ-đặc-già-la. Vì Bồ-tát biết các pháp bản tánh bình đẳng nên gọi là bậc an trụ nơi pháp vô ý sinh, vô thắng ngã. Vì Bồ-tát biết các pháp bản tánh tịch tĩnh nên gọi là bậc an trụ nơi pháp tịch tĩnh. Vì Bồ-tát biết tất cả pháp là nhất tướng nên gọi là bậc an trụ nơi pháp không phân biệt. Vì Bồ-tát biết pháp giới không có các thứ pháp sai biệt nên gọi là bậc an trụ nơi pháp chẳng thể nghĩ bàn. Vì Bồ-tát siêng tu tất cả phương tiện giới điều phục chúng sinh nên gọi là bậc an trụ nơi pháp đại Bi.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát như thế có thể đem vô số thế giới nhập vào một thế giới, biết vô số chúng sinh nhiều loại khác nhau, thấy vô số Bồ-tát đều phát tâm, xem vô số chư Phật xuất hiện mọi nơi. Các pháp mà chư Phật đây diễn nói, các Bồ-tát này đều lãnh thọ cả. Cũng thấy tự thân tu hành trong đó, nhưng chẳng bỏ nơi đây mà thấy chỗ kia, cũng chẳng bỏ chỗ kia mà thấy tại đây, thân kia, thân đây không có sai biệt, vì hội nhập nơi pháp giới, thường siêng quán sát không ngừng nghĩ chẳng bỏ trí tuệ, vì chẳng thoái chuyển.

Như có nhà huyền thuật ở một nơi nào đó, hiện các sự huyền, chẳng vì địa điểm huyền mà hoại địa điểm căn bản, chẳng vì thời gian huyền mà hoại ngày giờ căn bản.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát nơi không có cõi nước hiện ra cõi nước, nơi có cõi nước hiện không cõi nước; nơi có chúng sinh hiện không chúng sinh, nơi không chúng sinh hiện có chúng sinh; không sắc hiện có sắc, có sắc hiện không sắc, trước chẳng làm loạn sau, sau chẳng làm loạn trước.

Đại Bồ-tát biết tất cả pháp thế gian đều đồng như huyền hóa. Vì biết pháp huyền nên biết trí huyền. Vì biết trí huyền nên biết nghiệp huyền.

Đã biết trí huyền và nghiệp huyền nên khởi trí huyền xem tất cả nghiệp như nhà huyền thuật thế gian, chẳng ở ngoài xứ mà hiện huyền, cũng chẳng ở ngoài huyền mà có xứ.



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cũng vậy, Đại Bồ-tát chẳng ở ngoài hư không mà nhập thế gian, cũng chẳng ở ngoài thế gian mà nhập hư không. Tại sao? Vì hư không và thế gian không sai biệt, trụ nơi thế gian cũng là trụ nơi hư không.

Đại Bồ-tát ở trong hư không có thể thấy có tu tất cả hạnh nghiệp trang nghiêm vi diệu đủ thứ sai biệt của thế gian. Nơi khoảng một niệm đều biết rõ được vô số thế giới hoặc thành hoặc hoại, cũng biết các kiếp tuần tự nối tiếp. Trong khoảng niệm hiện vô số kiếp, nhưng cũng chẳng làm cho một niệm đó rộng lớn ra.

Đại Bồ-tát được trí huyển giải thoát chẳng thể nghĩ bàn, đến nơi bờ kia, trụ ở cõi huyển, nhập số huyển thế gian, tư duy các pháp thấy đều như huyển, chẳng trái đời huyển, cùng tận trí huyển, biết rõ ba đời cùng huyển không khác, thông đạt quyết định, tâm không giới hạn.

Như chư Như Lai trụ nơi trí như huyển, tâm Phật bình đẳng. Cũng vậy, Đại Bồ-tát biết các thế gian thấy đều như huyển, đối với tất cả các chốn đều không chấp trước, không có ngã sở.

Như nhà huyển thuật hiện ra các sự huyển, dù chẳng đồng ở với các sự huyển đó, nhưng vẫn không mê lầm đối với các sự huyển.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát biết tất cả pháp, đạt đến bờ kia, tâm chẳng chấp ngã, hay nhập nơi pháp, cũng chẳng làm rối loạn các pháp.

Đó là trí thiện xảo thứ hai, nhập đại Tam-muội Diệu quang minh của Đại Bồ-tát.

